

Để quá trình tiếp thu kiến thức mới trở nên dễ dàng và đạt hiệu quả nhất, trước khi bắt đầu bài học mới các em cần có sự chuẩn bị nhất định qua việc tổng hợp nội dung kiến thức lý thuyết trọng tâm, sử dụng những kiến thức hiện có trả lời câu hỏi liên quan. Dưới đây chúng tôi đã soạn sẵn Lời giải Bài 46: Thỏ môn Sinh học lớp 7, giúp các em tiết kiệm thời gian. Nội dung chi tiết được chia sẻ dưới đây.

Trả lời câu hỏi Sinh 7 Bài 47 trang 150, 151

Trả lời câu hỏi Sinh 7 Bài 46 trang 150

Quan sát hình 46.2, 3 đọc các thông tin có liên quan tới các hình trên, điền nội dung phù hợp vào bảng sau:

Lời giải:

Bảng. Đặc điểm cấu tạo ngoài của thỏ thích nghi với đời sống và tập tính lẩn trốn kẻ thù

Bộ phận cơ thể	Đặc điểm cấu tạo ngoài	Sự thích nghi với đời sống và tập tính lẩn trốn kẻ thù
Bộ lông	Bộ lông mao	Che chở, giữ nhiệt cho cơ thể
Chi (có vuốt)	Chi trước ngắn	Đào hang
	Chi sau dài khỏe	Bật xa → chạy nhanh khi bị săn đuổi
Giác quan	Mũi thính và long xúc giác nhạy bén	Thăm dò thức ăn hoặc môi trường
	Tai thỏ rất thính vành tai dài, lớn, cử động được theo các phía	Định hướng âm thanh, phát hiện kẻ thù

Trả lời câu hỏi Sinh 7 Bài 46 trang 151

Quan sát hình 46.5 giải thích tại sao, con thỏ chạy không dai sức bằng thú ăn thịt song trong một số trường hợp vẫn thoát khỏi được nanh vuốt của con vật săn mồi.

Lời giải:

Khi bị kẻ thù rượt đuổi, thỏ chạy theo hình chữ Z làm kẻ thù bị mất đà không thể vồ được thỏ. Thỏ nhanh chóng lẩn vào bụi rậm. với những giác quan nhạy bén thỏ có thể nhanh chóng phát hiện kẻ thù và tìm nơi lẩn trốn.

Giải bài tập SGK Sinh học 7 Bài 46

Bài 1 (trang 151 sgk Sinh học 7)

Hãy nêu cấu tạo ngoài của thỏ thích nghi với điều kiện sống.

Lời giải:

Đặc điểm cấu tạo ngoài của thỏ thích nghi với điều kiện sống được trình bày ở bảng sau:

Bộ phận cơ thể	Đặc điểm cấu tạo ngoài	Sự thích nghi với đời sống và tập tính lẩn trốn kẻ thù
Bộ lông	Bộ lông mao, dày, xốp	Che chở và giữ nhiệt cho cơ thể.
Chi (có vuốt)	- Chi trước ngắn. - Chi sau dài khỏe.	- Dùng để đào hang. - Bật nhảy xa giúp thỏ chạy nhanh khi bị săn đuổi.
Giác quan	- Mũi thính và lông xúc giác nhạy cảm. - Tai rất tinh có vành tai lớn, dài cử động được theo các phía.	- Phối hợp cùng khứu giác giúp thỏ thăm dò thức ăn hoặc môi trường. - Định hướng âm thanh phát hiện sớm kẻ thù.

Bài 2 (trang 151 sgk Sinh học 7)

Hãy cho biết vì sao thỏ hoang di chuyển với vận tốc tối đa là 74 km/h, trong khi đó cáo xám : 64km/h; chó săn: 68km/h ; chó sói: 69,23km/h, thế mà trong nhiều trường hợp thỏ rừng vẫn không thoát khỏi những loài thú ăn thịt kể trên.

Lời giải:

Thỏ hoang di chuyển nhanh hơn thú ăn thịt nó, nhưng nó không dai sức bằng, nên càng về sau vận tốc di chuyển càng giảm, lúc đó nó phải làm mồi cho thú ăn thịt.

Bài 3 (trang 151 sgk Sinh học 7)

Nêu ưu điểm của sự thai sinh so với sự đẻ trứng và noãn thai sinh.

Lời giải:

Ưu điểm của sự thai sinh so với sự đẻ trứng và noãn thai sinh là :

- Thai sinh không bị lệ thuộc vào lượng noãn hoàng có trong trứng như các động vật có xương sống đẻ trứng.
- Phôi được phát triển trong bụng mẹ an toàn và điều kiện sống thích hợp cho phát triển.
- Con non được nuôi bằng sữa mẹ, có sự bảo vệ của mẹ trong giai đoạn đầu đời.
- Tỷ lệ sống sót của con non cao hơn.

Lý thuyết Sinh 7 Bài 46

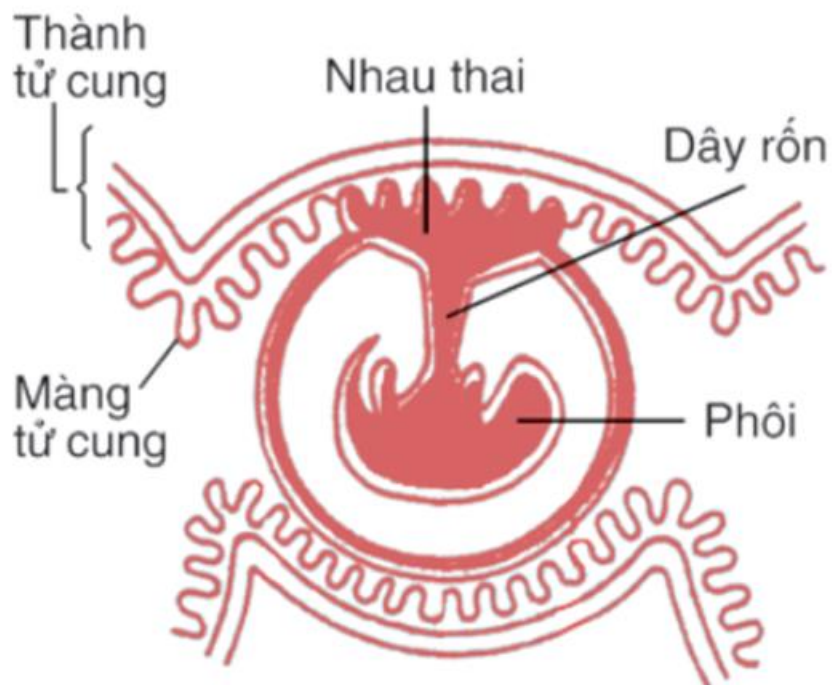
I. ĐỜI SỐNG

- Trong tự nhiên, thỏ hoang sống ở ven rừng, trong các bụi rậm, có tập tính đào hang, ẩn náu trong hang, bụi rậm để lẩn trốn kẻ thù hay chạy rất nhanh bằng cách nhảy hai chân sau khi bị săn đuổi.
- Thỏ kiếm ăn chủ yếu về buổi chiều hay ban đêm. Chúng ăn cỏ, lá bằng cách gặm nhấm (gặm từng mảnh nhỏ).
- Thỏ là động vật hằng nhiệt.



Thỏ sống trong các bụi rậm

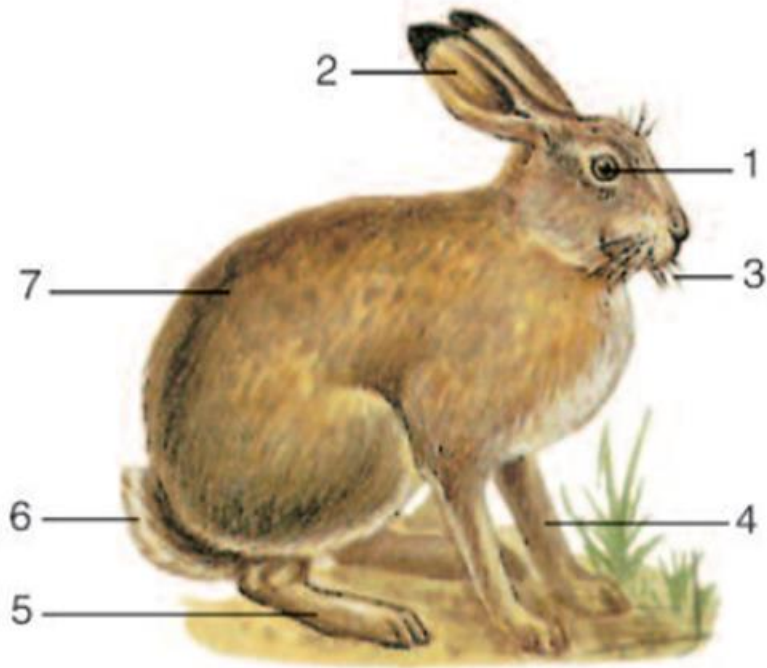
- Thỏ đực có cơ quan giao phối. Trong ống dẫn trứng, trứng thụ tinh phát triển thành phôi và một bộ phận là nhau thai, gắn liền với tử cung của thỏ mẹ. Nhau thai có vai trò đưa chất dinh dưỡng từ cơ thể mẹ vào phôi qua dây rốn và cũng qua dây rốn vào nhau thai, chất bài tiết từ phôi được chuyển sang cơ thể mẹ. Hiện tượng đẻ con có nhau thai được gọi là hiện tượng thai sinh. Thỏ mẹ mang thai trong 30 ngày. Trước khi đẻ, thỏ mẹ dùng miệng nhổ lông ở ngực và xung quang vú để lót ổ. Thỏ con mới đẻ chưa có lông, chưa mở mắt, được bú sữa mẹ.



Hình 46.1. Nhau thai của thỏ

II. CẤU TẠO NGOÀI VÀ DI CHUYỂN

1. Cấu tạo ngoài



Hình 46.2. Cấu tạo ngoài của thỏ

*1. Mắt ; 2. Vành tai ; 3. Lông xúc giác ;
4. Chi trước ; 5. Chi sau ; 6. Đuôi ; 7. Bộ lông mao.*

- Cơ thể thỏ được phủ bằng bộ lông dày, xóp gồm những sợi lông mảnh khô bằng chất sừng, gọi là lông mao. Bộ lông mao che chở và giữ nhiệt cho cơ thể.

- Chi thỏ có vuốt sắc. Chi trước ngắn còn dùng để đào hang; chi sau dài khỏe, bật nhảy xa giúp thỏ chạy nhanh khi bị săn đuổi.



Hình 46.3. Thỏ đào hang

- Thỏ kiếm ăn vào ban đêm.
- Mũi thỏ rất thính. Cạnh mũi ở hai bên môi có ria, đó là những lông xúc giác có vai trò xúc giác nhạy bén, phối hợp cùng khứu giác giúp thỏ thăm dò thức ăn hoặc môi trường.
- Mắt thỏ không tinh lắm. Mi mắt cử động được, có lông mi, vừa giữ nước mắt làm màng mắt không bị khô, vừa bảo vệ cho mắt (đặc biệt khi con vật lăn tròn kẻ thù trong bụi cây rậm rạp, gai góc).
- Tai thỏ rất thính, có vành tai dài, lớn, cử động được theo các phía, định hướng âm thanh phát hiện sớm kẻ thù.

Bảng. Đặc điểm cấu tạo ngoài của thỏ thích nghi với đời sống và tập tính lăn tròn kẻ thù

Bộ phận cơ thể		Đặc điểm cấu tạo ngoài	Sự thích nghi với đời sống
Bộ lông mao		Dày, xốp	Giữ nhiệt tốt, giúp thỏ an toàn khi trốn trong bụi rậm
Chi (có vuốt)	Chi trước	Ngắn	Đào hang và di chuyển
	Chi sau	Dài khỏe	Bật nhảy xa, giúp thỏ chạy nhanh khi bị săn đuổi
Giác quan	Mũi	thính	Thăm dò thức ăn, phát hiện kẻ thù, thăm dò môi trường
	Lông xúc giác	Cảm giác, xúc giác nhanh nhạy	
	Tai	thính	Định hướng âm thanh phát hiện sớm kẻ thù
	Vành tai	Lớn, dài cử động được theo các phía	

2. Di chuyển

- Thỏ di chuyển bằng cách nhảy đồng thời bằng cả hai chân sau



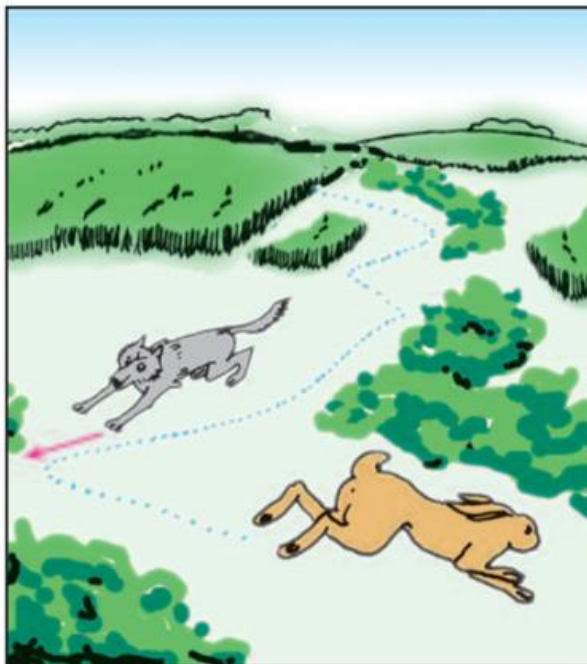
Hình 46.4. Động tác di chuyển của thỏ

- Các động tác di chuyển của thỏ: Thỏ để 2 chân sau đập mạnh vào đất làm cơ thể thỏ bật lên cao, lúc này chân trước và chân sau thỏ đều duỗi thẳng. Thỏ tiếp đến bằng 2 chân trước của sự nhảy.

Cách chạy của thỏ khi bị săn đuổi

----- Đường chạy của thỏ

→ Đường chạy của chó săn



- Khi trốn chạy kẻ thù, thỏ chạy theo đường zíc zắc nên tăng khả năng trốn thoát.